

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 34/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Ấp N, xã N, huyện C, tỉnh An Giang;

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thúy A, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị Thúy A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị Thúy A thống nhất vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Thanh Quốc A, sinh ngày 08-01-2012, hiện đang sống cùng chị A. Hai bên thoả thuận, giao con Nguyễn Thanh Quốc A cho chị A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi). Tạm thời, chị A không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về chia tài sản và nợ chung*: Anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị Thúy A thống nhất vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị Thúy A mỗi người phải nộp 75.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hai bên thỏa thuận, anh T nộp toàn bộ án phí ly hôn thay cho chị A; số tiền án phí anh T phải nộp được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh theo biên lai số AA/2017/0007188 ngày 18 tháng 3 năm 2021. Trả lại cho anh T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- UBND xã T;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhàn

